TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRÀ MY** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày: 22/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Tấn Minh.**
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông **Hồ Quốc Khánh.**
+ Ông **Hồ Văn Xung.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Lương Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Hương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 14/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST- HS ngày 07/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: **Phạm Xuân T;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Bờm; sinh ngày 11 tháng 12 năm 1991 tại huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 3, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, Quảng Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Ka dong; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (đoàn thể, đảng phái): Không.

Họ và tên cha: Phạm Tiến Cường, sinh năm 1961, nghề nghiệp: làm nông.

Họ và tên mẹ: Lê Thị Hoa, sinh năm 1961, nghề nghiệp: làm nông.

Hiện cùng trú tại: Thôn 3, xã Trà Don, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo là con đầu trong gia đình có ba người con, em nhỏ tuổi nhất sinh năm 1998.

Họ và tên vợ: Hồ Thị Cần, sinh năm 1995, nghề nghiệp: Làm nông.

Hiện cùng trú tại: Thôn 3, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có ba người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án: một

Ngày 11/10/2018, trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam tuyên phạt 09 tháng tù theo nội dung Bản án số 02/HSST ngày 20/3/2019.

Nhân thân:

Ngày 15/8/2005: Trộm cắp tài sản; Công an huyện Nam Trà My giáo dục tại xã;

Ngày 30/6/2006: Trộm cắp tài sản; số hồ sơ: 1D1106/50301N; ngày 15/7/2006: Trộm cắp tài sản;

Ngày 26/4/2012: Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ; Tòa án nhân tỉnh Quảng Nam xử phạt tù có thời hạn 07 năm 06 tháng theo Bản án số 55/PT ngày 14/3/2013 số hồ sơ 232/32/GP0412/403CA.

Bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My áp dụng biện pháp ngăn chặn "tạm giam" kể từ ngày 08/12/2020 đến ngày 22/02/2021. Hiện nay bị cáo đang áp dụng Quyết định tạm giam số 02/HSST- QĐTG của TAND huyện Nam Trà My kể từ ngày 15/3/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*:

+ Bà **Hồ Thị B** - sinh năm 1989; trú tại: Thôn 3, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My. Có mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Trần Văn H** - sinh năm 1984; trú tại: Thôn 2, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Đinh Thị Thu L** - Sinh năm 1989; trú tại: Thôn 1, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người bào chữa*:

+ Bà **Lê Thị Nga** - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam - Là người bào chữa cho bị cáo Phạm Xuân T. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/9/2020, ông Nguyễn Văn H (sinh ngày 01/6/1984, trú tại: Thôn 2, Trà Linh, Nam Trà My) có đơn trình báo Công an huyện Nam Trà My về việc

gia đình ông H bị mất trộm 09 (chín) củ sâm Ngọc Linh (trong đó 01 củ có trọng lượng khoảng 110 gam và 08 củ (tám) có khối lượng 320 gam (ba trăm hai mươi gam). (BL: 01)

Tiến hành xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My xác định được Phạm Xuân T là người đã trộm cắp số sâm trên, qua đấu tranh T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp sâm Ngọc Linh của mình như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 29/8/2020, Phạm Xuân T trên đường về nhà tại Thôn 3, Trà Linh, Nam Trà My, khi đi ngang qua nhà ông Trần Văn H, lúc này trời đang mưa to nhìn thấy nhà ông H không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. T nhìn thấy cửa sổ bị hở liền dùng tay nâng cửa sổ lên và chui vào bên trong nhà, ngay cạnh cửa sổ có một cái tủ lạnh (loại tủ đông). T muốn mở tủ lạnh nhưng lúc này ngăn đông đã bị khóa, ngăn mát của tủ lạnh đã bị khóa bằng dây xích quấn xung quanh, T dùng tay phải nâng cánh cửa ngăn lạnh lên tạo ra một khoảng trống (không thể mở hoàn toàn được) nhìn vào bên trong thấy các củ sâm Ngọc Linh đựng trong hộp nhựa không đậy nắp. T dùng một tay nâng cánh cửa này lên, một tay đưa vào bên trong lấy các củ sâm trong hộp nhựa, T lấy được 09 (chín) củ sâm, bỏ vào túi ni lông sau đó rời khỏi nhà ông H bằng lối vào ban đầu. (BL: 116)

Tối ngày 31/8/2020, T đem 09 (chín) củ sâm trộm được xuống Tắc Pỏ (Trà mai, Nam Trà My) để tìm người bán lấy tiền tiêu xài. Khi vào ăn hủ tiếu tại quán do bà Đinh Thị Thu L (sinh ngày 11/7/1989, HKTT: Thôn 2, Tiên An, Tiên Phước, Quảng Nam, tạm trú tại Thôn 2, Trà Mai, Nam Trà My) T hỏi bà L có mua sâm Ngọc Linh không? Bà L hỏi sâm ở đâu? T trả lời sâm của gia đình, đem đi bán giúp. Bà L bảo T đem sâm vào xem và cân 09 (chín) củ sâm được 430 gam, trong đó 01 củ có trọng lượng 110 gam và 08 củ có trọng lượng 320 gam (có một củ bị gãy làm đôi). Bà L hỏi mua với giá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), T đồng ý bán, bà L đưa trước cho T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) và hẹn ngày 01/9/2020 sẽ đưa đủ số tiền còn lại. (BL: 117;155 - 156)

Sáng ngày 01/9/2020 ông H phát hiện bị mất trộm sâm và trình báo sự việc đến Công an huyện Nam Trà My đồng thời dò hỏi thông tin có ai là người đã mua số sâm nêu trên. Do đó, Bà L nghi ngờ số sâm này là của ông H bị trộm cắp nên giao nộp cho Công an huyện để làm rõ.

Để có cơ sở giải quyết vụ việc ngày 01/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My trích ngẫu nhiên 01 củ sâm trong số 09 củ sâm thu giữ và 01 đoạn rễ dài 2,5 centimet trong số các củ sâm thu giữ được ra Quyết định trưng cầu giám định số 16/QĐ-CSĐT tiến hành trưng cầu Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam giám định xác định các mẫu trên có phải là sâm Ngọc Linh hay không? Ngày 30/9/2020, Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật ban hành Kết luận số 693/STTNSV xác định: 01 (một) củ sâm và 01 (một) đoạn rễ nêu trên là loại sâm Ngọc Linh, có tên khoa học là Panax vietnamensis. (BL:46-51)

Ngày 01/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My ban hành yêu cầu số 20/YC-CSĐT đề nghị Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình

sự huyện Nam Trà My xác định giá trị 09 (chín) củ sâm Ngọc Linh có đặc điểm nêu trên. Ngày 01/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Nam Trà My ban hành Kết luận số 20/KL-ĐGTTHS xác định 09 (chín) củ sâm có đặc điểm nêu trên có giá trị 44.750.000 đồng (bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). (BL: 37 - 45)

Qua kết quả xác minh, nhận thấy vụ việc có đủ căn cứ để khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phạm Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" để điều tra theo luật định. Vì vậy, ngày 21/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My ban hành Quyết định khởi tố vụ án số 14/QĐ-CSĐT và Quyết định khởi tố bị can số 26/QĐ-CSĐT ngày 21/10/2020 đối với Phạm Xuân T để điều tra theo luật định. Đồng thời Cơ quan CSĐT đề nghị VKS phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Phạm Xuân T.

Tiếp đến, ngày 21/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My tiếp nhận tin báo của bà Hồ Thị B (sinh ngày 01/4/1989, trú tại: Thôn 3, Trà Linh, Nam Trà My) về việc gia đình bà B bị mất số tiền mặt 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) vào tối ngày 21/9/2020. Qua xác minh, nhận thấy có nhiều khả năng vụ việc do bị can Phạm Xuân T gây ra do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện tiến hành làm việc với bị can Phạm Xuân T. Tuy nhiên, qua nhiều lần xác minh nơi cư trú của bị can đều không xác định được bị can đang ở đâu? Xác định bị can T đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 01/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My ra lệnh truy nã số 01/QĐ-CSĐT đối với Phạm Xuân T. (BL:75 -78; 145)

Ngày 08/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My đã bắt giữ được bị can Phạm Xuân T tại Thôn 1, Trà Mai, Nam Trà My. Qua đấu tranh, bị can T khai nhận do bản thân nghiện ma túy và không có việc làm ổn định nên đã lợi dụng sơ hở trong việc bảo quản tài sản của gia đình chị Hồ Thị B, T đã đột nhập vào nhà và trộm cắp tiền của gia đình chị B vào tối ngày 21/9/2020, T khai nhận như sau:

Vào tối ngày 21/9/2020, T nhìn thấy nhà bà Hồ Thị B vắng người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nhìn thấy cửa sổ nhà bà Hồ Thị B bị hở nên dùng tay nâng cánh cửa sổ lên và chui vào trong nhà. Do hay sang nhà bà B mua hàng tạp hóa T biết vị trí để tiền nên đi lại thùng đựng tiền để bên cạnh khu vực trưng bày hàng hóa, thấy thùng tiền có móc ổ khóa nhưng không khóa lại, T mở nắp thùng ra thì nhìn thấy bên trong có nhiều cọc tiền với nhiều mệnh giá khác nhau. T rút nhiều tờ tiền trong cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và cọc tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Sau đó T thoát ra ngoài theo lối vào ban đầu. Số tiền trộm được T đếm được 20 (hai mươi) tờ mệnh giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Như vậy, T đã trộm cắp của gia đình bà B 10.600.000 đồng (mười triệu sáu trăm ngàn đồng). Sau đó, T bỏ trốn khỏi địa phương và tiêu xài hết số tiền cho đến khi bị bắt giữ theo Lệnh truy nã bị can vào ngày 08/12/2020. (BL: 118 - 120)

Qúa trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My thu giữ được:

- 09 (chín) củ sâm Ngọc Linh còn tươi có đặc điểm nêu trên, xác định đây là tài sản do bị cáo Phạm Xuân T đã trộm cắp được của ông Trần Văn H. Do đó, ngày 01/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My đã ban hành Quyết định số 24/QĐ-CSĐT về việc trả lại 08 củ sâm cho ông H (một mẫu được trích phục vụ mẫu giám định không thể hoàn trả). (BL: 52- 53)

Trong quá trình điều tra vụ án gia đình bà Hồ Thị B thống nhất với kết quả điều tra về việc số tiền bị chiếm đoạt là 10.600.000 đồng và yêu cầu bị cáo Phạm Xuân T bồi thường số tiền 10.600.000 đồng (mười triệu sáu trăm ngàn đồng). Bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường. (BL: 148)

Ông H không có yêu cầu về việc bồi thường thiệt hại.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với hoạt động khám nghiệm hiện T, vật chứng thu giữ được; kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác. (BL: 11-19; 54-59; 116-117; 155-156)

Bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS ngày 14 tháng 3 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Phạm Xuân T về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 2 Điều 173 BLHS đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Phạm Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về mức hình phạt: Viện kiểm sát đề nghị:

- Đối với bị cáo Phạm Xuân T, áp dụng Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Về vật chứng vụ án:

- 09 (chín) củ sâm Ngọc Linh còn tươi có đặc điểm nêu trên, xác định đây là tài sản do bị cáo Phạm Xuân T đã trộm cắp được của ông Trần Văn H. Do đó, ngày 01/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My đã ban hành Quyết định số 24/QĐ-CSĐT về việc trả lại 08 củ sâm cho ông H (một mẫu được trích phục vụ mẫu giám định không thể hoàn trả) là phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về phần dân sự: - Buộc bị cáo Phạm Xuân T có nghĩa vụ bồi thường số tiền là 10.600.000 đồng (mười triệu sáu trăm ngàn đồng) cho người bị hại bà Hồ Thị B - sinh năm 1989; trú tại: Thôn 3, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Về án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm, Dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Phạm Xuân T.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Do bản thân nghiện ma túy lại cần tiền tiêu xài, lợi dụng việc sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản. Tối ngày 29/8/2020, Phạm Xuân T đã đột nhập vào nhà ông Trần Văn H trộm cắp 09 (chín) củ sâm Ngọc Linh có tổng trọng lượng là 430 gam (bốn trăm ba mươi gam), trị giá 44.750.000 đồng (bốn mươi bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng); tiếp đó, tối ngày 21/9/2020, T đã đột nhập vào nhà bà Hồ Thị B trộm cắp số tiền 10.600.000 đồng sau đó bỏ trốn khỏi địa phương cho đến khi bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy:

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; trực tiếp gây thiệt hại về tài sản cho gia đình anh Trần Văn H và bà Hồ Thị B; bên cạnh đó trong giai đoạn Cơ quan CSĐT đang xác minh, làm rõ hành vi của bị cáo thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện trộm cắp tài sản tại nhà bà Hồ Thị B, đồng thời sau khi có lệnh bắt bị cáo để tạm giam, bị cáo đã bỏ trốn. Điều này cho thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, bất chấp pháp luật để trộm cắp nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hai lần hành vi trộm cắp nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội từ hai lần trở lên" quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 BLHS. Bên cạnh đó, bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản (đã bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 02/HSST ngày 20/3/2019, bị cáo chấp hành hình phạt xong thì đến ngày 29/8/2020 chưa

được xóa án tích) lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, Khoản 1, Điều 52 BLHS. Xét về nhân thân, bị cáo Phạm Xuân T là người có nhân thân xấu. Bị cáo không lấy đó làm bài học để hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hai lần trộm cắp tài sản với tổng giá trị 55.350.000 đồng. Do vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm minh, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Xuân T đã thành khẩn khai báo (Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS). Trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi trộm tiền của bà B (bà B đã có đơn báo cáo cơ quan điều tra về việc bị mất trộm tiền trước đó, nhưng chưa xác định được nghi phạm) do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "đầu thú" quy định tại khoản 2 BLHS. Không áp dụng tình tiết bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế vì bị cáo đã nhiều lần phạm tội, đã được các cơ quan pháp luận giải thích pháp luật nhiều lần. Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nói trên, trong quá trình lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm đảm bảo đúng với quy định của pháp luật, thể hiện sự khoan hồng trong chính sách pháp luật hình sự nước ta.

[5] Đối với bà Đinh Thị Thu L là người đã mua của bị cáo Phạm Xuân T 09 củ sâm do bị cáo trộm cắp được vào tối ngày 29/8/2020. Tuy nhiên, tại thời điểm giao dịch bà L không biết đó là sâm trộm cắp được mà có, bà L có hỏi T thì T trả lời là sâm của gia đình đem bán, do đó bà L tin là thật. Xét thấy hành vi của bà L chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Do đó, việc cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát không xem xét xử lý hình sự đối bà Đinh Thị Thu L là đúng quy định pháp luật.

[6] Tại thời điểm bắt truy nã bị cáo Phạm Xuân T, qua đấu tranh bị cáo T khai nhận đã có sử dụng ma túy trước đó, qua thử text và xét nghiệm mẫu nước tiểu của bị cáo dương tính với Heroin (OPIATE) và ma túy đá (ATS), do đó ngày 15/12/2020 Công an huyện Nam Trà My ra Quyết định xử phạt số 58/QĐ-XPHC xử phạt hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Xuân T của cơ quan CSĐT là đúng quy định pháp luật.

[7]Về trách nhiệm dân sự:

- Cần công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại. Buộc bị cáo Phạm Xuân T có nghĩa vụ bồi thường số tiền là 10.600.000 đồng (Mười triệu sáu trăm ngàn đồng) cho người bị hại bà Hồ Thị B (sinh năm 1989; trú tại: Thôn 3, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam).

- Ông Trần Văn H không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]Về xử lý vật chứng:

- 09 (chín) củ sâm Ngọc Linh còn tươi có đặc điểm nêu trên, xác định đây là tài sản do bị cáo Phạm Xuân T đã trộm cắp được của ông Trần Văn H. Do đó, ngày 01/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My đã ban hành Quyết định số 24/QĐ-CSĐT về việc trả lại 08 củ sâm cho ông H (một mẫu được

trích phục vụ mẫu giám định không thể hoàn trả) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa:

Xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

[9] Về luận chứng bào chữa của người bào chữa:

Người bào chữa thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng thêm tình tiết "Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn" và xem xét thêm về hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ các căn cứ trên, đề nghị xử phạt tù bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

[10] Về án phí:

Áp dụng Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm, cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52; Điểm c Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Phạm Xuân T.

Tuyên xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân T 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam ngày 08 tháng **12** năm **2020**.

Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Phạm Xuân T có nghĩa vụ bồi thường số tiền là 10.600.000 đồng (Mười triệu sáu trăm ngàn đồng) cho người bị hại bà Hồ Thị B (sinh năm 1989; trú tại: Thôn 3, xã Trà Linh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam

Về án phí:

Án phí Hình sự: Bị cáo Phạm Xuân T được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Án phí Dân sự: Bị cáo Phạm Xuân T không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Tấn Minh